

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công nhận danh hiệu "Thôn văn hóa" "Khu văn hóa" năm 2020.

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ Quy định về xét tặng Danh hiệu "Gia đình văn hóa"; "Thôn văn hóa", "Làng văn hóa", "Bản văn hóa", "Tổ dân phố văn hóa";

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số: 02/2020/QĐ-UBND ngày 26/11/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Vân Đồn về việc ban hành quy chế Thi đua, Khen thưởng huyện Vân Đồn;

Theo đề nghị của Cơ quan Tổ chức Nội vụ huyện Vân Đồn tại Tờ trình số 79/TTr - TCNV ngày 29/3/2021.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận các thôn, khu đạt danh hiệu "Thôn văn hóa" "Khu văn hóa" năm 2020 và kèm theo tiền thưởng 2.235.000<sup>d</sup> (Hai triệu hai trăm ba mươi năm nghìn đồng chẵn) cho mỗi thôn, khu: 66 thôn, 09 khu phố.

(Danh sách cụ thể tại Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Nguồn kinh phí khen thưởng được trích trong quỹ Thi đua, khen thưởng của huyện năm 2021.

**Điều 3.** Các ông (bà) Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Thường trực Hội đồng Thi đua- Khen thưởng huyện, Kho bạc Nhà nước, phòng Văn hóa và Thông tin, các ngành chức năng có liên quan, các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành. *Nh*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Lưu: VP, TVNV.

**CHỦ TỊCH**  
  
**Trương Mạnh Hùng**

**DANH SÁCH**  
**CÁC THÔN, KHU PHÓ ĐƯỢC ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÔNG NHẬN**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 226 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện)*

**I. Thị trấn Cái Rồng: ( 09 khu)**

1. Khu 1 thị trấn Cái Rồng
2. Khu 2 thị trấn Cái Rồng
3. Khu 3 thị trấn Cái Rồng
4. Khu 4 thị trấn Cái Rồng
5. Khu 5 thị trấn Cái Rồng
6. Khu 6 thị trấn Cái Rồng
7. Khu 7 thị trấn Cái Rồng
8. Khu 8 thị trấn Cái Rồng
9. Khu 9 thị trấn Cái Rồng.

**II. Xã Đông Xá: (10 thôn)**

1. Thôn Đông Hợp, xã Đông Xá
2. Thôn Đông Hải, xã Đông Xá
3. Thôn Đông Trung, xã Đông Xá
4. Thôn Đông Tiên, xã Đông Xá
5. Thôn Đông Thắng, xã Đông Xá
6. Thôn Cặp Tiên, xã Đông Xá
7. Thôn Đông Sơn, xã Đông Xá
8. Thôn Đông Hà, xã Đông Xá
9. Thôn Đông Thành, xã Đông Xá
10. Thôn Đông Thịnh, xã Đông Xá.

**III. Xã Hạ Long: ( 15 thôn)**

1. Thôn 1 xã Hạ Long
2. Thôn 2 xã Hạ Long
3. Thôn 3 xã Hạ Long
4. Thôn 4 xã Hạ Long
5. Thôn 5 xã Hạ Long
6. Thôn 6 xã Hạ Long
7. Thôn 7 xã Hạ Long
8. Thôn 8 xã Hạ Long
9. Thôn 9 xã Hạ Long



- 10.Thôn 10 xã Hạ Long
- 11.Thôn 11 xã Hạ Long
- 12.Thôn 12 xã Hạ Long
- 13.Thôn 13 xã Hạ Long
- 14.Thôn 14 xã Hạ Long
- 15.Thôn 15 xã Hạ Long.

**IV. Xã Vạn Yên: ( 05 thôn)**

1. Thôn 10/10, xã Vạn Yên
2. Thôn Cái Bàu, xã Vạn Yên
3. Thôn Đài Mỏ, xã Vạn Yên
4. Thôn Đài Làng, xã Vạn Yên
5. Thôn Đài Chuối, xã Vạn Yên.

**V. Xã Đài Xuyên: ( 04 thôn)**

1. Thôn Ký Vây, xã Đài Xuyên
2. Thôn Xuyên Hùng, xã Đài Xuyên
3. Thôn Vòng Tre, xã Đài Xuyên
4. Thôn Đài Van, xã Đài Xuyên.

**VI. Xã Bình Dân: ( 04 thôn)**

1. Thôn Đồng Công, xã Bình Dân
2. Thôn Đồng Đá, xã Bình Dân
3. Thôn Đầm Tròn, xã Bình Dân
4. Thôn Vòng Tre, xã Bình Dân.

**VII. Xã Đoàn Kết:( 04 thôn)**

1. Thôn Khê Ngái, xã Đoàn Kết
2. Thôn Bò Lậy, xã Đoàn Kết
3. Thôn Tràng Hương, xã Đoàn Kết
4. Thôn Khe Mai, xã Đoàn Kết.

**VIII. Xã Bản Sen: (05 thôn)**

1. Thôn Điền xá, xã Bản Sen
2. Thôn Đông Lĩnh, xã Bản Sen
3. Thôn Nà Sấn, xã Bản Sen
4. Thôn Nà Na, xã Bản Sen
5. Thôn Đồng Gianh, xã Bản Sen.

**IX. Xã Thắng Lợi: (04 thôn)**

1. Thôn Thi Đua, xã Thắng Lợi



2. Thôn Quyết Thắng, xã Thắng Lợi
3. Thôn Cống Tây, xã Thắng Lợi
4. Thôn Cống Đông, xã Thắng Lợi.

**X. Xã Ngọc Vũng: ( 03 thôn)**

1. Thôn Bình Hải, xã Ngọc Vũng
2. Thôn Bình Minh, xã Ngọc Vũng
3. Thôn Ngọc Nam, xã Ngọc Vũng.

**XI. Xã Minh Châu: ( 04 thôn)**

1. Thôn Quang Trung, xã Minh Châu
2. Thôn Tiền Hải, xã Minh Châu
3. Thôn Ninh Hải, xã Minh Châu
4. Thôn Nam Hải, xã Minh Châu.

**XII. Xã Quan Lạn: ( 08 thôn)**

1. Thôn Tân Lập, xã Quan Lạn
2. Thôn Yên Hải, xã Quan Lạn
3. Thôn Sơn Hào, xã Quan Lạn
4. Thôn Tân Phong, xã Quan Lạn
5. Thôn Đoài, xã Quan Lạn
6. Thôn Bắc, xã Quan Lạn
7. Thôn Đông Nam, xã Quan Lạn
8. Thôn Thái Hòa, xã Quan Lạn.

*Danh sách ấn định: 66 thôn, 09 khu phố./.*

---

